

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 279/2023/HS-ST
Ngày 20 - 7 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo

Ông Võ Văn Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công H – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 261/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/QĐ-HSST ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 2004 tại Tiền Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: P, Lốc B, Ký túc xá Đại học Văn Hóa Thành phố H, số B Đ, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Học viên; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu T1 và bà Nguyễn Thị K; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

*** Người tham gia tố tụng khác:**

1. Bị hại: chị Nguyễn Bích L, sinh năm 2004 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: P, Lốc B, Ký túc xá Đại học V Thành phố Hồ Chí Minh, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Bích L ở cùng dãy ký túc xá của Đại học Văn Hóa Thành phố H, số B, Đ, phường P, thành phố T. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 06/3/2023, chị L rủ các bạn cùng phòng là chị Phạm Phan Yến N, Nguyễn Thị Kiều V, Nguyễn Thị Minh T2, Võ Nguyễn Nhã K1 tổ chức nấu ăn rồi rủ các bạn ở phòng số 1411 đối diện phòng chị L qua cùng nấu ăn, trong đó có anh Võ Anh D, Nguyễn Quang P, Nguyễn Hà Anh N1 và Nguyễn Hữu T. Khi T qua phòng của chị L để rửa rau thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím của chị L để trên bàn nên nảy sinh ý định lấy trộm. T quan sát thấy không ai để ý, T lấy điện thoại di động của chị L bỏ vào túi quần trước bên phải của T rồi tiếp tục đi vào phụ rửa rau. Khoảng 05 phút sau, T đi về phòng của mình, tắt nguồn điện thoại rồi cất giấu vào túi đồ để ở đầu giường của T, sau đó đi ra tiếp tục dọn đồ ăn.

Sau khi T lấy trộm điện thoại của chị L được khoảng 15 phút thì chị L phát hiện bị mất điện thoại nên đi qua phòng hỏi T và những người trong phòng nhưng T trả lời không biết, chị L nhờ các bạn đi tìm, trích xuất camera hành lang, nhưng vẫn không phát hiện có ai lạ vào phòng nên chị L không nghi ngờ ai rồi về đi nghỉ. Lúc này, khoảng 23 giờ cùng ngày, T lấy điện thoại của chị L ra rồi mở nguồn điện thoại thì thấy điện thoại không cài mật khẩu nên T đăng xuất icloud, đặt mật khẩu là ngày sinh của T, Tiến đổi màn hình nền điện thoại, tắt nguồn điện thoại rồi tháo sim điện thoại cất giấu vào hộp bánh màu vàng để trên đầu giường của T. Đến 10 giờ ngày 07/3/2023, chị L vẫn không tìm thấy điện thoại nên đến Công an phường P, thành phố T trình báo sự việc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, nghi vấn T lấy trộm điện thoại của chị L nên chị T2, K1 cùng với anh P, N1, kiểm tra giường ngủ của T thì phát hiện điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím của chị L ở trong hộp bánh màu vàng để ở đầu giường của T nên mang giao nộp cho Công an phường P, thành phố T để xử lý. Cơ quan điều tra đưa T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra T khai nhận hành vi lấy trộm điện thoại của chị L như đã nêu ở trên.

Kết luận định giá tài sản số: 32-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T trong tổ tụng hình sự kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím dung lượng 128GB có trị giá 27.297.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím.

Tại Cáo trạng số: 253/CT-VKSTP.TĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại;

Bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Ngày 06/3/2023, bị cáo Nguyễn Hữu T có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím của chị Nguyễn Bích L có trị giá 27.297.000 đồng tại phòng số 1417, Lốc B, Ký túc xá Đại học Văn Hóa Thành phố H, số B đường Đ, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quyền quản lý sử dụng hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trên của bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 27.297.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp về tài sản của người khác và còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại chủ sở hữu; bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Bích L là chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án và dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T** 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2023.

* Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND thành phố Thủ Đức, TPHCM; (1)
- CA thành phố Thủ Đức, TPHCM; (1)
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức, TPHCM; (1)
- PC 53- Công an TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Đương sự; (4)
- Lưu; (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Sương